

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-PT
Ngày 01 tháng 7 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn; Ông Nguyễn Kim Ái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh PH - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021. Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Mai H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện TN.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Mai H**, sinh ngày: 01/01/1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nữ; Sinh, trú quán: Khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Bùi Văn Q, sinh năm 1958; Hiện ở xã X, huyện TN, tỉnh Phú Thọ. Mẹ đẻ: Hán Thị Đ, sinh năm 1956; Hiện ở tại huyện TS, tỉnh Phú Thọ. Chồng: Tạ Chí T, sinh năm 1981. Con: Có 01 con - sinh ngày 26/7/2018. (Hiện chồng, con đều ở tại khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 30/9/2020, tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ đã phát hiện bắt quả tang Bùi Thị Mai H đã có hành vi tổ chức cho Bàn Thị TR (sinh năm 1999, ở xã Nậm Lành, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái) bán dâm cho Nguyễn Tất Thắng (sinh năm 1975, ở xã Phùng Nguyên, huyện TN, tỉnh Phú Thọ) và Nguyễn

Thị PH (sinh năm 1997, ở xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ) bán dâm cho Nguyễn Tuấn Linh (sinh năm 1997, ở xã Đại An, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ) tại khu phòng trọ phía sau quán Karaoke Non Nứa ở khu 4 xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ (quán karaoke của vợ chồng Bùi Thị Mai H). Vật chứng thu giữ gồm: 02 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su, số tiền 1.100.000đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) (Trong đó thu của H 500.000đồng, thu của PH là 600.000đồng). Tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và dẫn giải các đối tượng về trụ sở Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thị Mai H. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Quá trình điều tra xác minh ban đầu xác định vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT CA huyện TN nên ngày 01/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TN để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ hành vi phạm tội của Bùi Thị Mai H như sau:

Từ tháng 10 năm 2018, H cùng với chồng là anh Tạ Chí Thành, sinh năm 1981 (ở khu 4 xã TU, huyện TN) mở nhà hàng Non Nứa đăng ký kinh doanh dịch vụ ăn uống, cho thuê nhà trọ và hát karaoke (giấy phép đăng ký kinh doanh đứng tên anh Tạ Chí Thành). Nhưng do anh Thành thường xuyên đi làm xa vắng nhà nên đã giao cho H trực tiếp quản lý.

Khoảng tháng 8 năm 2020, Bàn Thị TR (sinh năm 1999, ở xã Nậm Lành, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái) và Nguyễn Thị PH (sinh năm 1997, HKTT: ở xã Trị Quận, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện tại: Khu 18, xã Vạn Xuân, huyện TN) đến quán Non Nứa gặp H xin vào làm nhân viên phục vụ. H đồng ý và thỏa thuận với PH và TR: Khi có khách đến hát karaoke thì công việc của PH và TR là nhân viên phục vụ rót bia và chọn bài hát cho khách và H sẽ trả công cho mỗi người 100.000đ/giờ. Ngoài ra nếu khách có nhu cầu mua dâm thì PH và TR sẽ bán dâm cho khách. Mỗi lần bán dâm thì H hoặc gái bán dâm sẽ thu của khách 300.000đ, trong đó gái bán dâm được hưởng 200.000đ còn H được hưởng 100.000đ. Nếu khách mua dâm đặt vấn đề với H thì H sẽ bố trí, sắp xếp nhân viên bán dâm cho khách và thu tiền, còn nếu khách mua dâm đặt vấn đề với nhân viên thì nhân viên phải báo lại cho H, nếu H đồng ý thì mới được bán dâm và nhân viên sẽ thu tiền của khách và đưa lại cho H số tiền theo như đã thỏa thuận nêu trên.

Khoảng 14 giờ ngày 30/9/2020, Nguyễn Tất Thắng và Nguyễn Tuấn Linh đến quán Karaoke Non Nứa thuộc khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ để hát karaoke.

Thắng và Linh đã gặp Bùi Thị Mai H đặt vấn đề thuê 01 phòng hát karaoke và 02 nhân viên phục vụ để rót bia và chọn bài hát. Sau đó, H đã bố trí cho Bàn Thị TR và Nguyễn Thị PH vào phòng hát rót bia và chọn bài. Khoảng 30 phút sau, Thắng đi từ phòng hát ra quầy lễ tân gặp H và đặt vấn đề muốn mua dâm với TR và hỏi giá tiền mua dâm. H đồng ý và nói với Thắng giá mua dâm là 300.000đồng/lượt. Thắng lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng đưa cho H và bảo tiền thừa cứ để lại để thanh toán tiền hát. H cầm tiền rồi bảo Thắng đi xuống khu phòng nghỉ sau phòng hát đợi. Sau đó, H đi đến phòng hát gọi Bàn Thị TR ra ngoài. H bảo TR xuống phòng bán dâm cho khách. TR đồng ý và đi xuống phòng nghỉ mà Thắng đã đợi sẵn. Khoảng 15 phút sau thì Nguyễn Thị PH từ phòng hát đi ra gặp H và nói với H là Linh muốn mua dâm với PH thì H đồng ý. Sau đó PH và Linh cùng nhau đi xuống khu phòng nghỉ phía sau phòng hát để mua dâm. Khi vào phòng nghỉ, Linh hỏi PH giá mua dâm là bao nhiêu tiền, thì PH nói bình thường giá bán dâm là 300.000đồng/lượt, còn Linh cho thêm bao nhiêu thì tùy, Linh đưa cho PH 600.000đồng. PH cầm tiền cất đi, sau đó cả hai cùng nhau cởi quần áo để quan hệ tình dục. Đến 15 giờ cùng ngày, khi Thắng và TR, với Linh và PH đang quan hệ tình dục với nhau thì bị tổ công tác phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Mai H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Mai H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021 bị cáo Bùi Thị Mai H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Mai H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh Phú Thọ theo hướng xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Mai H làm trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2] Tại cơ quan Điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ cho rằng:

Khoảng 14 giờ 30 phút và 14 giờ 45 phút, ngày 30/9/2020, Bùi Thị Mai H đã có hành vi sử dụng nhà nghỉ Non Nứa ở khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ (do H quản lý) để điều nhân viên phục vụ tại nhà hàng Non Nứa là Bàn Thị TR thực hiện hành vi mua bán dâm với Nguyễn Tất Thắng và Nguyễn Thị PH thực hiện hành vi mua bán dâm với Nguyễn Tuấn Linh.

Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại Điều 327 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp lý và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù là phù hợp, đúng pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm công văn số 760/CQCSĐT(PC02) ngày 03/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Phú Thọ đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo trong thời gian sinh sống tại địa pH đã giúp đỡ cơ quan điều tra triệt phá nhiều tụ điểm tệ nạn xã hội đánh bạc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ nên bị cáo được hưởng tình tiết mới được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa pH dưới sự giám sát của chính quyền địa pH cũng đủ giáo dục răn đe đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận

kháng cáo của bị cáo. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh Phú Thọ.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Mai H. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST, ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh Phú Thọ.

[2] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Mai H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Mai H 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Mai H cho Ủy ban nhân dân xã TU, huyện TN, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục các bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Bùi Thị Mai H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện TN;
- VKSND huyện TN;
- Công an huyện TN;
- Cơ quan THADS huyện TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành